

Số: 06/2026/QĐST-HNGĐ

Hà Tĩnh, ngày 15 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 153/2025/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 10 năm 2025 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Huyền T, sinh năm 1988. Số CCCD: 042188009851. Địa chỉ: Thôn L, phường H, tỉnh Hà Tĩnh.

- Bị đơn: Anh Bùi Dương H, sinh năm 1983. Số CCCD: 042083011363. Địa chỉ: Thôn L, phường H, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào Khoản 3, 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 53, 54, 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điểm a Khoản 1 Điều 24, Khoản 7 Điều 26, Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Huyền T và anh Bùi Dương H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Huyền T và anh Bùi Dương H thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Huyền T và anh Bùi Dương H thống nhất có 3 con chung là: Bùi Đức T1, sinh ngày 10/06/2010; Bùi Minh Q, sinh ngày 11/01/2012; Bùi Nhã U, sinh ngày 10/07/2018.

Chị Nguyễn Thị Huyền T và anh Bùi Dương H thỏa thuận như sau: Giao con Bùi Đức T1, sinh ngày 10/06/2010 và Bùi Nhã U, sinh ngày 10/07/2018 cho chị Nguyễn Thị Huyền T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng; Giao con Bùi Minh Q, sinh ngày 11/01/2012 cho anh Bùi Dương H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; Kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi con trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị Huyền T và anh Bùi Dương H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Huyền T tự nguyện chịu 150.000 đồng phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Thi hành án Dân sự tỉnh Hà Tĩnh theo biên lai thu tiền số 0000283 ngày 15/10/2025. Trả lại cho chị Nguyễn Thị Huyền T 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND Khu vực 1 – Hà Tĩnh;
- Cục THADS tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND xã Đức Quang (Nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

Trương Thị Minh Hiền